

Số: 255/2025/QĐST - HNGĐ

Ninh Bình, ngày 26 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là chị Trần Thị N có đơn xin rút đơn xin ly hôn thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 124/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025 về hôn nhân và gia đình giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Xóm Sỹ Hội N, xã N, tỉnh Ninh Bình.

* Bị đơn: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Xóm Sỹ Hội N, xã N, tỉnh Ninh Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Trần Thị N đã nộp theo biên lai số 0001470 ngày 09 tháng 10 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Ninh Bình được trả lại cho chị Trần Thị N theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người khởi kiện được nhận lại những tài liệu chứng cứ đã nộp nếu có yêu cầu.

Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11 - Ninh Bình;
- Lưu HSVA, VP.

Đã ký

Phạm Hùng Phương